

Số: **40/2021/QĐST-DS**

Điện Biên Phủ, ngày 11 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 108/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Bùi Thị A**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố 23, phường T T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ;

* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường H L, thành phố Đ b P, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Bùi Thị A tổng số tiền sau: 44.000.000 đồng; Trong đó số tiền nợ gốc là 37.000.000 đồng và tiền nợ lãi là 7.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H không trả cho bà A khoản tiền trên thì bà H còn phải trả cho bà A khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định khoản 2 tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Bùi Thị A chịu 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.147.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001616 ngày 09/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Trả lại cho bà Bùi Thị A 597.000 đồng (Năm trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị H chịu 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) án

phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà H chưa nộp án phí

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Thành phố ĐBP;
- Chi cục THADS TP.ĐBP;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền